PHÒNG GD&ĐT TIÊN LÃNG
TRƯỜNG THCS THỊ TRẤN

ĐỀ KIỂM TRA KSCL GIỮA KỲ II
NĂM HỌC 2022 – 2023
Môn : Toán. Lớp: 6
Thời gian làm bài: 90 phút

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3 điểm) Chọn đáp án đúng trong các đáp án sau

Câu 1: Phần tô màu trong hình vẽ nào dưới đây biểu diễn phân số $\frac{5}{8}$

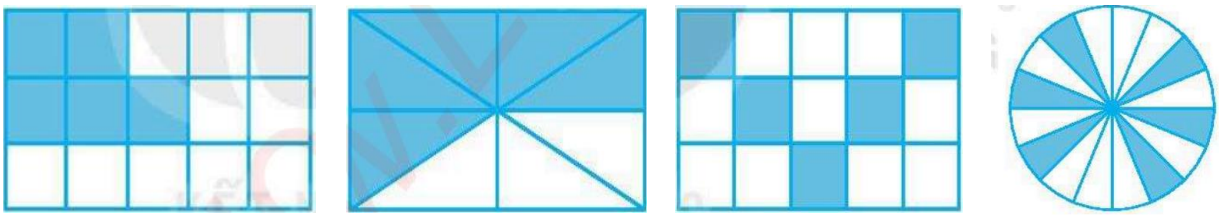

A. **B.** **C.** **D.**

Câu 2: Phân số ***không bằng*** phân số $\frac{-2}{7}$ là

A. $\frac{2}{-7}$ B. $\frac{4}{-14}$ C. $\frac{-6}{14}$ D. $\frac{-8}{28}$

Câu 3: Số đối của $\frac{3}{4}$ là

A. $\frac{-3}{4}$ B. $\frac{4}{3}$ C. $\frac{-4}{3}$ D. $\frac{-3}{-4}$

Câu 4: Số nhỏ nhất trong các phân số $\frac{-7}{13}; \frac{-8}{13}; \frac{-9}{13}; \frac{-10}{13}; \frac{-11}{13}$ là:

A. $\frac{-11}{13}$ B. $\frac{-8}{13}$ C. $\frac{-7}{13}$ D. $\frac{-10}{13}$

Câu 5: Viết phân số thập phân sau dưới dạng số thập phân $\frac{-89}{1000}$

A. -89 B. $-8,9$ C. $-0,89$ D. $-0,089$

Câu 6: Số đối của các số $-1,2;\ 4,15;\ 19,2$ là

A. $-1,2;\ -4,15;\ -19,2$ B. $1,2;\ -4,15;\ -19,2$
C. $1,2;\ 4,15;\ 19,2$ D. $-1,2;\ -4,15;\ 19,2$

Câu 7: Kết quả của phép tính $\frac{3}{4}.\frac{1}{13}-\frac{3}{4}.\frac{14}{13}$ là

A. $\frac{3}{4}$ B. $\frac{3}{52}$ C. $-\frac{3}{4}$ D. $\frac{42}{52}$

Câu 8: Kết quả của phép tính $34,25-78,43$ là

A. $44,18$ B. $441,8$ C. $-441,8$ D. $-44,18$

Câu 9: Kết quả của phép tính $(-32,5).0,01$ là:

A. $-0,325$ B. $-3,25$ C. $-32,5$ D. $-0,0325$

Câu 10: Khẳng định nào sau đinh là **sai**:

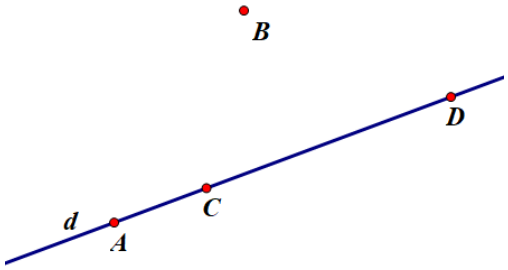

A. Đường thẳng d đi qua điểm A

B. Điểm B không thuộc đường thẳng d

C. Đường thẳng d không đi qua điểm C

D. Điểm D nằm trên đường thẳng d

Câu 11: Hãy chọn câu đúng trong các câu sau:

A. Hai tia chung gốc là hai tia đối nhau

B. Hai tia đối nhau thì không có điểm chung

C. Hai tia cùng nằm trên một đường thẳng và có chung gốc thì đối nhau

D. Hai tia Ox và Oy tạo thành đường thẳng xy thì đối nhau

Câu 12: Cho đoạn thẳng $AB = 4cm$, trên tia AB lấy điểm C sao cho $AC = 1cm$. Khi đó độ dài đoạn CB là

A. $1cm$ B. $2cm$ C. $3cm$ D. $4cm$

II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1 (1,25 điểm): Thực hiện phép tính

$a) 15,3 - 21,5 - 3.1,5$ $b) 2.3^2 + 24 : 6.2$

Bài 2 (1,25 điểm): Tìm x biết

$a) \frac{7}{8} + x = \frac{3}{5}$ $b) x - \frac{3}{10} = \frac{7}{25}.\frac{5}{7}$

Bài 3 (1,5 điểm): Gấu túi là một loài thú có túi, ăn thực vật, sống ở một số bang của Ô-xtrây-li-a. Nó có chiều dài cơ thể từ 60 cm đến 85 cm và khối lượng từ 4 kg đến 15 kg. Màu lông từ xám bạc đến nâu sô-cô-la. Gấu túi hoạt động vào ban đêm, thức ăn chủ yếu là một vài loại lá cây bạch đàn, khuynh diệp. Gấu túi dành $\frac{3}{4}$ thời gian trong ngày để ngủ. Con người dùng $\frac{1}{3}$ thời gian trong ngày để ngủ. Trong một ngày gấu túi ngủ nhiều hơn con người là bao nhiêu giờ?

Bài 4 (2,5 điểm): Cho hình vẽ sau:

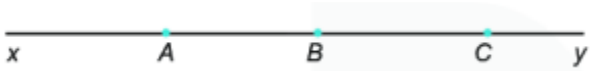

a) Kể tên các tia đối có trong hình

b) Vẽ điểm D nằm giữa A và B sao cho $AD = 2cm$. Biết $AB = 4cm$, tính BD.

Bài 5 (0,5 điểm): Tính $P = \frac{1}{1.2} + \frac{1}{2.3} + \frac{1}{3.4} + ... + \frac{1}{99.100}$